TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MỸ HÀO
TỈNH H

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 07/ 2022/KDTM-ST.
Ngày: 12/4/ 2022.
"V/v tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hoá"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MỸ HÀO - TỈNH H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Nam Thắng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1- Ông **Phan Xuân Hùng**.

2- Bà **Vũ Thị Lưu Xa**.

Thư ký phiên tòa: Ông **Phạm Đăng Toàn** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M, tỉnh H tham gia phiên tòa: Bà **Phạm Thị Yến** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã M, tỉnh H mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án kinh doanh thương mại về việc *"Tranh chấp Hợp đồng mua bán hàng hóa"* thụ lý số: 16/2021/TLST-KDTM ngày 24/11/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-KDTM ngày 25/02/2022 và Quyết định hoãn phiên toà số: 07/2022/QĐST-KDTM ngày 24/3/2022, giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V**.

Địa chỉ: Lô 22, Đường số 7, Khu công nghiệp Tân Tạo, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Hữu Q** - Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo ủy quyền:

1. Ông **Bùi Trung D, sinh năm 1976** *(Có mặt)*.
2. Ông **Bùi Tấn Đ, sinh năm 1991** *(Vắng mặt)*.

(Đều là nhân viên của Công ty TNHH Kiến V).

*** Bị đơn: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại V.**

Địa chỉ: Tổ dân phố Long Đăng, phường Phùng Chí Kiên, thị xã M, tỉnh H.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Trần Văn Việt** - Giám đốc *(Vắng mặt)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Nguyên đơn - Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V- trình bày trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án như sau:**

Ngày 08/3/2019, Chi nhánh Công ty TNHH Kiến V tại Bắc Ninh và Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V ký hợp đồng "**Nguyên tắc mua bán hàng hóa**" số 108/HĐNT/KVBN/2019. Nội dung thỏa thuận nguyên tắc mua bán hàng hóa được giao dịch theo từng lô hàng cụ thể thông qua các hình thức bằng văn bản, bằng điện thoại, thư điện tử. Hàng hóa mua bán là nguyên liệu thực phẩm: *Dextrose Monohydrate và Maltodextrin De 17-20; Thời hạn thanh toán là 10 ngày kể từ ngày nhận hàng. Chi tiết hàng hóa, số lượng, giá cả, giao hàng và các điều kiện khác (nếu có) sẽ được quy định rõ trong các Phụ lục Hợp đồng, đơn đặt hàng hoặc các thỏa thuận cụ thể khác giữa các bên.*

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V đã trả được một phần, có văn bản xác nhận nợ của hai bên. Cụ thể, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V còn nợ Công ty TNHH Kiến V số tiền gốc là 123.332.425 đồng. Công ty TNHH Kiến V đã nhiều lần đôn đốc, nhưng đến nay, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ.

Tính đến ngày 24/02/2022, Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V còn nợ Công ty TNHH Kiến V số tiền gốc 123.332.425 đồng và số tiền lãi quá hạn và số tiền phạt vi phạm hợp đồng.

Nay Công ty TNHH Kiến V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V thanh toán trả Công ty Kiến V tổng số tiền gốc, lãi, phạt vi phạm hợp đồng tính đến ngày 24/02/2022 là 171.938.758 đồng và tiền lãi quá hạn phát sinh sau ngày 24/02/2022 theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng mua bán hàng hóa đã ký kết giữa hai bên cho đến khi thanh toán xong toàn bộ khoản nợ.

*** Bị đơn - Công ty Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V có quan điểm:**

Công y TNHH V xác định còn nợ Công ty TNHH Kiến V số tiền theo quan điểm của của công ty TNHH Kiến V đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án. Tuy nhiên do dịch bệnh nên Công ty TNHH V đang gặp khó khăn về tài chính và chưa thanh toán trả Công ty TNHH Kiến V khoản tiền còn nợ.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã tiến hành triệu tập hòa giải, nhưng Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V vắng mặt nên Tòa án không tiến hành hòa giải được và phải đưa vụ kiện ra xét xử tại phiên tòa hôm nay.

Tại phiên toà:

- Đại diện theo ủy quyền của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V giữ nguyên quan điểm khởi kiện và quan điểm trong quá trình giải quyết vụ kiện; đồng thời đề nghị HĐXX tính các khoản buộc công ty TNHH V phải trả nợ tính đến ngày xét xử vụ án 12/4/2022. Đối với khoản tiền lãi quá hạn sau ngày 12/4/2022, đề nghị HĐXX căn cứ các quy định của Bộ luật dân sự để buộc công ty TNHH Kiến V phải thực hiện khi có yêu cầu.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã M trình bày quan điểm:

- *Về tố tụng:* Toà án thụ lý vụ án, lấy lời khai, thu thập chứng cứ, ra quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ, thông báo vềphiên họp kiểm tra về việc giao

nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tiến hành mở phiên họp kiểm tra về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, thông báo về kết quả phiên họp, lập biên bản về việc không tiến hành hòa giải được và đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên toà, Hội đồng xét xử độc lập và chấp hành đúng quy định của pháp luật.

- *Về nội dung*:

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

- Điều 35; Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 357, Điều 468, Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 301 của Luật Thương mại năm 2005.

- Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V; đồng thời buộc Công Ty TNHH Sản xuất và Thương mại V phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V số tiền gốc, lãi, phạt vi phạm hợp đồng số tiền 174.963.444 đồng; đồng thời đề nghị HĐXX căn cứ các quy định của Bộ luật dân sự để đảm bảo quyền và nghĩa vụ của các đương sự đối với khoản lãi suất chậm trả theo pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và trên cơ sở xem xét khách quan toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

1. Về tố tụng:

- Tranh chấp giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V và Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại V là tranh chấp về kinh doanh thương mại theo quy định tại Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã M.

- Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt lần thứ hai không lý do mặc dù đã được triệu tập hợp lệ; vắng mặt ông Bùi Tấn Đ *(có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)*. Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Bùi Trung D và Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

2. Về nội dung:

Thời điểm thực hiện hợp đồng, Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật Thương mại năm 2005 có hiệu lực pháp luật nên những quy định về Hợp đồng của Bộ luật dân sự năm 2015 và Luật Thương mại năm 2005 được áp dụng để giải quyết.

Xét yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V, HĐXX nhận định:

- Đối với số nợ gốc: Yêu cầu của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại V phải trả khoản nợ gốc số tiền 123.332.425 đồng là phù hợp với những tài liệu, chứng cứ giao nộp đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX sẽ chấp nhận yêu cầu này của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V.

- Đối với khoản nợ quá hạn: Căn cứ các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như quy định tại Điều 4 Hợp đồng nêu trên, HĐXX thấy rằng hai bên đã thỏa thuận về khoản nợ lãi quá hạn là 5% / ngày tương đương với khoản tiền chậm thực hiện nghĩa vụ trả nợ. HĐXX thấy rằng đây là thỏa thuận hoàn toàn phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy nay HĐXX sẽ buộc công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại V phải thanh toán trả công ty TNHH Kiến V số tiền lãi quá hạn tính đến ngày xét xử vụ án theo như quan điểm của người đại diện của công ty TNHH Kiến V trong quá trình giải quyết vụ án. Tổng cộng là 41.764.425 đồng.

- Đối với yêu cầu trả tiền phạt vi phạm hợp đồng: Khoản tiền phải thực hiện khi vi phạm hợp đồng giữa Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V và Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V là phù hợp với Điều 301 của Luật Thương mại năm 2005 quy định mức phạt đối với vi phạm nghĩa vụ hợp đồng. Do đó, yêu cầu của công ty TNHH Kiến V buộc công ty TNHH thương mại V phải trả khoản tiền phạt vi phạm hợp đồng là chính đáng và đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử sẽ chấp nhận yêu cầu này của công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V. Đồng thời HĐXX sẽ buộc Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V phải trả cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V số tiền phạt vi phạm hợp đồng là 9.866.594 đồng.

3- Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V được chấp nhận nên không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại V phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1]. Về điều luật áp dụng:

Căn cứ vào:

- Điều 30; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Điều 116, Điều 117, Điều 119, Điều 430 và Điều 440 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Điều 301 của Luật Thương mại năm 2005.

- Nghị quyết số 326/ 2016/ UBTVQH14 ngày 30/ 12/ 2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[2]. Tuyên xử: Chấp nhậnyêu cầu khởi kiện của Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại V có trách nhiệm trả nợ cho Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V số tiền nợ gốc

123.332.425đ, lãi suất nợ quá hạn 41.764.425đ và 9.866.594đ phạt vi phạm hợp đồng tính đến ngày xét xử vụ án 12/4/2022. Tổng cộng là 174.963.444 đồng *(Một trăm bẩy mươi tư triệu, chín trăm sáu mươi ba nghìn, bốn trăm bốn mươi bốn đồng)*.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chậm thi hành sẽ phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 Bộ luật dân sự.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thì hành án dân sự.

[3]. Về án phí:

- Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả Công ty Trách nhiệm hữu hạn Kiến V số tiền 3.880.000đ *(Ba triệu, tám trăm tám mươi nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0013036 ngày 24/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã M, tỉnh H.

- Buộc Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sản xuất và Thương mại V phải chịu 8.748.000đ *(Tám triệu, bẩy trăm bốn mươi tám nghìn đồng)* án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

4/- Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã M;
- Chi cục T.H.A DS thị xã M;
- Phòng KTNV và T.H.A Tòa án tỉnh H;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Nam Thắng